

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 705/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc, thành phố Hà Nội
đến năm 2030, tỷ lệ 1/10.000**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 21 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 497/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc, thành phố Hà Nội đến năm 2030, tỷ lệ 1/10.000;

Căn cứ báo cáo của Bộ Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 119/BC-BXD ngày 23 tháng 11 năm 2018, Báo cáo bổ sung số 2840/BXD-QHKT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Xây dựng và Văn bản số 1322/BXD-QHKT ngày 24 tháng 3 năm 2020;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 118/TTr-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2019 và Tờ trình số 02/TTr-UBND ngày 07 tháng 1 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc, thành phố Hà Nội đến năm 2030, tỷ lệ 1/10.000 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Phạm vi ranh giới, quy mô nghiên cứu, thời hạn lập quy hoạch:

a) Phạm vi: Thuộc địa giới hành chính các huyện Quốc Oai, Thạch Thất và thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Quy mô nghiên cứu khoảng 17.274 ha.

b) Ranh giới lập quy hoạch:

- Phía Bắc giáp trục Hồ Tây - Ba Vì.
- Phía Đông là sông Tích.
- Phía Tây và Nam giáp ranh giới tỉnh Hòa Bình.

c) Thời hạn lập quy hoạch:

- Giai đoạn ngắn hạn: Đến năm 2025.
- Giai đoạn dài hạn: Đến năm 2030, tầm nhìn dài hạn tới năm 2050.

2. Mục tiêu, tính chất và chức năng khu vực quy hoạch:

a) Mục tiêu:

- Cụ thể hóa định hướng Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050.

- Phát triển đô thị Hòa Lạc thành đô thị mới hiện đại, đồng bộ hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật có vai trò giảm tải về chức năng và áp lực về dân số cho đô thị trung tâm, là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội các huyện ngoại thành.

- Là cơ sở để quản lý phát triển đô thị và phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với định hướng Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô.

- Rà soát, khớp nối các dự án đã và đang triển khai trong khu vực.

b) Tính chất và chức năng khu vực:

- Là đô thị khoa học công nghệ, nơi tập trung trí tuệ và công nghệ tiên tiến, trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; trung tâm nghiên cứu khoa học, công nghệ cao của cả nước; trung tâm đại học quốc gia và cao đẳng dạy nghề; trung tâm y tế, khám chữa bệnh, điều dưỡng,...

- Là đô thị sinh thái - nghỉ dưỡng, đô thị khoa học - công nghệ theo hướng phát triển đô thị xanh, đô thị thông minh, tiết kiệm năng lượng, trung tâm vùng phía Tây Hà Nội trên cơ sở gắn kết địa hình tự nhiên với hệ thống

không gian, cảnh quan khu vực Ba Vì - Đồng Mô và sông Tích, hệ thống giao thông cấp vùng và quốc gia (quốc lộ 21, đường Hồ Chí Minh).

3. Các chỉ tiêu phát triển đô thị:

a) Quy mô dân số:

- Dự báo đến năm 2025 dân số đô thị Hòa Lạc khoảng 150.000 người, trong đó: dân số nội thị khoảng 97.000 người, dân số ngoại thị khoảng 53.000 người, tỷ lệ dân số đô thị khoảng 64%.

- Đến năm 2030 và những năm tiếp theo, dân số đô thị Hòa Lạc (tối đa) khoảng 600.000 người, trong đó: dân số nội thị khoảng 510.000 người, dân số ngoại thị khoảng 90.000 người, tỷ lệ dân số đô thị khoảng 85%.

b) Quy mô đất đai:

Tổng diện tích đất trong phạm vi nghiên cứu khoảng 17.274 ha, trong đó: vùng nội thị khoảng 7.450,08 ha (chiếm 43,1%), chỉ tiêu đất dân dụng khoảng $85 \div 95\text{m}^2/\text{người}$ và vùng vành đai khoảng 9.823,92 ha (chiếm 56,9%).

4. Định hướng tổ chức phát triển không gian:

a) Mô hình phát triển đô thị của Hòa Lạc:

Đô thị Hòa Lạc có mô hình phát triển gồm 02 vùng đặc trưng:

- Vùng lõi đô thị (dự kiến là khu vực nội thị) phát triển xây dựng theo mô hình đô thị, tập hợp các khu chức năng và khu đô thị mới, với các trung tâm cấp vùng và khu vực, bao gồm: Khu công nghệ cao, Khu Đại học Quốc gia Hà Nội (theo các quy hoạch chung, quy hoạch phân khu đã được cấp thẩm quyền phê duyệt) và các khu đô thị mới; hệ thống trung tâm công cộng, trung tâm y tế cấp vùng và các khu chức năng đô thị được đan xen, kết nối bởi hành lang xanh sinh thái (theo điều kiện địa hình, đường tự thủy, thoát nước tự nhiên từ dãy núi Viên Nam đến sông Tích) tích hợp với khu nhà ở thấp tầng, nhà biệt thự sinh thái có mật độ xây dựng thấp, kết nối giữa không gian tự nhiên với không gian đô thị hiện đại và bảo vệ, tôn tạo một số làng xóm hiện hữu có chính trang cải tạo; mô hình các trung tâm TOD gắn kết các trung tâm đô thị, thương mại, dịch vụ và hệ thống giao thông đô thị hiện đại (bao gồm mạng lưới các tuyến đường vành đai và đường chính đô thị, được gắn kết bởi mạng lưới giao thông công cộng là chủ yếu, với các làn riêng cho City Bus, BRT, Metro, Xe đạp và các phương tiện thân thiện với môi trường khác.

- Vùng vành đai xanh bao quanh đô thị (dự kiến là khu vực ngoại thị) phát triển xây dựng theo mô hình nông thôn mới, bao gồm: Khu vực nông nghiệp phía Tây sông Tích; khu sinh thái rừng núi Viên Nam; vùng đệm xanh xung quanh sân bay Hòa Lạc kết nối với hồ Đồng Mô, rừng quốc gia Ba Vì và các khu chức năng đặc thù; sân bay Hòa Lạc; hạn chế phát triển nhóm nhà ở riêng lẻ không đảm bảo đồng bộ, chỉ xem xét bố trí các dự án phát triển khu

nhà ở có quy mô ≥ 20 ha với các chức năng kết nối hạ tầng đồng bộ, đảm bảo mật độ xây dựng thấp, công trình thấp tầng.

b) Phân khu chức năng:

Đô thị Hòa Lạc được phân thành 07 khu vực chức năng chính như sau:

- Khu vực Đại học Quốc gia Hà Nội (khu HL1):

+ Định hướng phát triển không gian và sử dụng đất được thực hiện theo Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 đã được phê duyệt.

+ Phát triển Khu Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) phải theo hướng "mở" và gắn với tổng thể toàn đô thị, đặc biệt là về giao thông để đảm bảo kết nối êm thuận với mạng lưới giao thông toàn đô thị, phục vụ cho khu đại học. Bố trí tuyến "giao thông xanh" kết nối khu đô thị đại học với các khu chức năng còn lại của đô thị Hòa Lạc.

+ Các chức năng sử dụng đất trong phạm vi Khu ĐHQGHN sẽ được xem xét cụ thể trong giai đoạn lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết trên cơ sở đảm bảo đầu nối hạ tầng kỹ thuật theo định hướng của Quy hoạch chung Hòa Lạc được phê duyệt.

- Khu vực Khu Công nghệ cao (khu HL2):

+ Khu vực này bao gồm một số khu dân cư hiện có và Khu Công nghệ cao (CNC), đã được Thủ tướng Chính phủ giao Ban quản lý khu CNC Hòa Lạc quản lý theo quy hoạch được duyệt. Định hướng phát triển không gian được thực hiện theo Điều chỉnh quy hoạch chung Khu CNC Hòa Lạc đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

+ Phát triển khu CNC phải theo hướng "mở" và gắn với tổng thể toàn đô thị, đặc biệt là về giao thông để đảm bảo kết nối êm thuận với mạng lưới giao thông toàn đô thị. Bố trí tuyến "giao thông xanh" kết nối khu CNC với các khu chức năng còn lại của đô thị Hòa Lạc.

+ Các chức năng sử dụng đất trong phạm vi Khu CNC sẽ được xem xét cụ thể trong giai đoạn lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết trên cơ sở đảm bảo đầu nối hạ tầng kỹ thuật theo định hướng của Quy hoạch chung Hòa Lạc được phê duyệt.

- Khu vực Đô thị sinh thái (khu HL3, HL4, HL5):

+ Bố trí trung tâm hành chính, chính trị, văn hóa, kinh tế, thương mại của đô thị Hòa Lạc tại nút giao giữa Đại lộ Thăng Long và đường 21 (hiện có), kề cận với Khu Công nghệ cao Hòa Lạc và Khu Đại học Quốc gia Hà Nội. Kết hợp với các tổ hợp công trình công cộng phục vụ đô thị xung quanh

như trung tâm thương mại, thể dục thể thao, quảng trường, triển lãm,... nơi tổ chức sự kiện.

+ Một phần của Trung tâm thể dục thể thao có tổng quy mô khoảng 28,67 ha (chưa bao gồm mặt nước phục vụ các hoạt động thể thao dưới nước) bố trí hai bên đường 21 (chuyển đổi doanh trại của trung đoàn 102); sử dụng trung tâm thể thao trong Khu Đại học Quốc gia Hà Nội để kết hợp phục vụ cho các hoạt động thể thao của đô thị. Ngoài ra đất công cộng nằm giữa trung tâm thể dục thể thao đô thị và đường 21, xem xét nghiên cứu xây dựng các công trình phục vụ thể thao như khách sạn, làng vận động viên, các trung tâm huấn luyện, nhà thi đấu đa năng,...

+ Làng xóm hiện có đô thị hóa: Giữ gìn không gian xanh hiện hữu, tránh tăng mật độ xây dựng.

+ Công trình nhà ở mới: Theo hướng sinh thái, chủ yếu là công trình thấp tầng. Một số vị trí tiếp giáp các đầu mối giao thông, các khu vực quan trọng, có nhiều lợi thế về giao thông (đọc đường 21, tuyến "giao thông xanh",...) xem xét nghiên cứu bố trí công trình cao tầng nhưng phải đảm bảo không phá vỡ cảnh quan tự nhiên xung quanh.

+ Các công trình hạ tầng xã hội được thiết kế theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

+ Bố trí quỹ đất cho trung tâm y tế cấp vùng phân tán theo cơ cấu đã được xác định trong Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô. Khuyến khích nghiên cứu các hình thức kiến trúc thân thiện môi trường, gần gũi thiên nhiên, tiết kiệm năng lượng.

+ Các cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang: Thực hiện theo dự án riêng được cấp thẩm quyền phê duyệt. Khuyến khích các công trình xây mới theo hướng thấp tầng, mật độ thấp, tăng tỷ lệ cây xanh.

- Khu vực đô thị Phú Cát - Hòa Thạch (khu HL6):

+ Phần thuộc ranh giới Khu công nghiệp Bắc Phú Cát trước đây, nay thuộc Khu CNC và các dự án đã được cấp thẩm quyền phê duyệt sẽ thực hiện theo các quy hoạch được duyệt.

+ Bố trí trung tâm y tế vùng theo cơ cấu quy hoạch.

+ Phần phía Nam của khu vực, phát triển đô thị theo hướng hiện đại, tạo điểm nhấn cho khu vực cửa ngõ phía Nam của đô thị Hòa Lạc. Phát triển đô thị mật độ cao, khuyến khích áp dụng hệ số sử dụng đất cao hơn các khu vực khác.

- Khu vực sân bay Hòa Lạc (khu NN1):

+ Là khu vực sân bay Hòa Lạc và vùng đệm xung quanh sân bay, gắn với không gian xanh, khu du lịch hồ Đồng Mô, Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam và rừng quốc gia Ba Vì.

+ Bố trí trung tâm bán buôn quy mô lớn, các mô hình chợ, thương mại mới (đầu mối tiêu thụ sản phẩm, cửa hàng outlet), trạm cuối tuyến đường sắt đô thị và tuyến đường sắt nội vùng theo định hướng Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô. Công trình xây dựng tuân thủ quy định tỉnh không sân bay.

+ Sân bay Hòa Lạc phục vụ mục đích quân sự.

- Khu vực nông nghiệp (thuộc vành đai xanh xung quanh vùng nội đô) (khu NN2, NN3, NN4, NN5):

+ Tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng nông nghiệp sạch, công nghệ cao, ứng dụng khoa học kỹ thuật, tạo vành đai rau an toàn, cây cảnh (có thể kết hợp du lịch sinh thái, trang trại giáo dục nông nghiệp) tạo ra sản phẩm về chăn nuôi gia súc, gia cầm và vật nuôi, nuôi trồng thủy sản phục vụ cho đô thị.

+ Làng xóm hiện hữu phát triển theo mô hình nông thôn mới, lập điều chỉnh quy hoạch nông thôn mới. Cải tạo và nâng cấp mạng lưới giao thông, cải thiện môi trường sống nông thôn. Tăng cường khả năng tiếp cận của dân cư nông thôn với các dịch vụ đô thị.

+ Khoanh vùng ranh giới các cụm làng, cung cấp tốt hạ tầng cho các cụm, chống phát triển tự phát theo tuyến.

- Khu vực Viên Nam (thuộc vành đai xanh xung quanh vùng nội đô) (khu ST):

+ Tiếp tục duy trì rừng trồng và bảo vệ rừng, đảm bảo điều kiện phòng chống lũ và các thiên tai khác bảo vệ cho đô thị.

+ Chuyển đổi cây trồng theo hướng khai thác các loài cây có giá trị kinh tế cao, phù hợp điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu. Tổ chức lập quy hoạch rừng sản xuất và bảo vệ rừng theo hướng duy trì thảm thực vật nhiều tầng, nhiều lớp quanh năm, không khai thác rừng sản xuất tập trung một thời điểm làm ảnh hưởng đến khả năng chống lũ, gây ngập úng. Phát triển kết hợp với hoạt động du lịch sinh thái, dã ngoại.

+ Không gian chủ đạo là rừng, đất nông nghiệp (cây công nghiệp, cây ăn quả...) và du lịch sinh thái xây dựng mật độ thấp, không phá vỡ cấu trúc nền địa hình và cảnh quan của khu vực.

Bảng cân bằng đất đai

TT	Khu quy hoạch	Diện tích	Giao thông	Tổng cộng	Tỷ lệ	Dân số	Chức năng chính
		(ha)	(ha)	(ha)	(%)	(người)	
A	Vùng nội đô	6.910,18	539,9	7.450,08	43,1	510.000	Phát triển đô thị
1	Khu HL1	1.136,96				63.000	Trung tâm đào tạo
2	Khu HL2	1.350,31				100.000	Trung tâm KHCN, phát triển nhân lực chất lượng cao
3	Khu HL3	666,86				43.000	Đô thị sinh thái
4	Khu HL4	1.753,53				145.000	Đô thị, đô thị sinh thái
5	Khu HL5	1.031,87				75.000	
6	Khu HL6	970,65				84.000	Công nghiệp công nghệ cao, đô thị mật độ cao
B	Vùng vành đai	9.557,83	266,09	9.823,92	56,9	90.000	Vành đai nông nghiệp, rừng, sinh thái
1	Khu NN1	1.270,06				6.500	Đầu mối hạ tầng kỹ thuật, đất quân đội
2	Khu NN2	936,96				10.000	Nông thôn mới, nông nghiệp phục vụ đô thị
3	Khu NN3	1.465,64				30.000	
4	Khu NN4	1.809,79				25.000	
5	Khu NN5	643,42				3.500	Đất quân đội, đất dự trữ
6	Khu ST	3.431,96				15.000	Rừng và du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, điều dưỡng
	Tổng cộng (A+B)	16.468,01	805,99	17.274	100	600.000	

* Yêu cầu trong quá trình triển khai:

- Các chỉ tiêu sử dụng đất của đô thị Hòa Lạc được xác định cho giai đoạn dài hạn (khi quy mô dân số tính toán đạt tới 600.000 người) và tính toán phân bổ về dân số, đất đai trong quá trình cụ thể hóa Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc (nghiên cứu lập các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, quy chế quản lý kiến trúc,...).

- Ranh giới, quy mô diện tích các chức năng sử dụng đất định hướng trong Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc sẽ được xác định cụ thể trong giai đoạn lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết trên nguyên tắc phù hợp với định hướng phát triển, chỉ tiêu sử dụng đất lâu dài của đô thị Hòa Lạc.

- Đối với loại đất công cộng hỗn hợp trong đồ án Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc (bao gồm cả đất chuyên đổi từ quỹ đất quốc phòng hiện có), định hướng ưu tiên cho các chức năng: thương mại dịch vụ, văn phòng, các cơ quan hành chính của đô thị, tiện ích công cộng đô thị, giáo dục đào tạo và quốc phòng - an ninh (hạn chế bố trí nhà ở); các chức năng khác sẽ do cấp thẩm quyền xem xét quyết định.

- Khi cần sử dụng quỹ đất dự trữ phát triển, phải thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai, phù hợp với quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

c) Định hướng kiến trúc cảnh quan:

- Hành lang xanh sinh thái (từ dãy núi Viên Nam đến sông Tích) được cải tạo, mở rộng đảm bảo tiêu thoát nước và cảnh quan khu vực, được tích hợp với khu nhà ở thấp tầng, nhà biệt thự sinh thái có mật độ xây dựng thấp, kết nối giữa không gian tự nhiên với không gian đô thị hiện đại và bảo vệ, tôn tạo một số làng xóm hiện hữu có chính trang cải tạo, có mật độ xây dựng thấp, tạo nên lớp đệm giữa không gian tự nhiên với không gian đô thị hiện đại và làng xóm hiện hữu có chính trang cải tạo; bảo tồn các di tích lịch sử, văn hóa và cấu trúc không gian truyền thống có giá trị; mô hình các trung tâm TOD gắn kết các trung tâm đô thị, thương mại, dịch vụ và hệ thống giao thông đô thị; hình thành các đơn vị hành chính mới tại khu vực đô thị theo hướng phát triển hiện đại, hài hòa với tự nhiên và bền vững; hệ thống giao thông đô thị hiện đại (bao gồm mạng lưới các tuyến đường vành đai và đường chính đô thị, được gắn kết bởi mạng lưới giao thông công cộng là chủ yếu, với các làn riêng cho City Bus, BRT, Metro, Xe đạp và các phương tiện thân thiện với môi trường khác; hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng đô thị và các khu nhà ở đồng bộ, hiện đại.

- Hình thành các hành lang xanh sinh thái trên cơ sở các tuyến sông, suối hiện có, không làm thay đổi đặc điểm tự nhiên của khu vực. Đảm bảo bề rộng của hành lang xanh (với mặt nước và cây xanh) tối thiểu 100 m và phạm vi ranh giới đất rừng; phần còn lại được phép phát triển các khu nhà thấp tầng kiểu biệt thự, mật độ xây dựng thấp; hoặc duy trì, cải tạo, chỉnh trang các khu dân cư hiện có. Trong các giai đoạn lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết phải xác định rõ quy mô mặt cắt ngang các tuyến thoát nước, các hành

lang cách ly, cấm xây dựng, phạm vi ranh giới đất rừng,... để có giải pháp bảo vệ theo đúng quy định pháp luật và định hướng quy hoạch.

- Đối với các khu vực đồi núi tự nhiên, các tuyến thoát nước chính: Bảo vệ môi trường sinh thái và không gian cảnh quan tự nhiên, bảo vệ cây xanh theo quy định; hạn chế tối đa việc khai thác, san gạt nền địa hình; tăng cường trồng rừng, trồng cây xanh cảnh quan. Rừng trong khu vực đô thị được bảo vệ, chăm sóc, chuyển đổi một phần sang chức năng công viên - rừng,... tuân thủ quy trình, quy định pháp luật về bảo vệ rừng, Luật Lâm nghiệp năm 2017, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

- Chấm dứt các dự án khai thác vật liệu xây dựng và tài nguyên trái quy hoạch.

- Nạo vét các tuyến sông, suối, đảm bảo yêu cầu phòng chống lũ lụt, kết hợp với tạo cảnh quan sinh thái, khai thác phục vụ du lịch, tuân thủ quy định pháp luật về đê điều và phòng chống lũ lụt.

- Duy trì, bảo vệ diện tích mặt nước các hồ hiện có, độ cao mực nước, đảm bảo an toàn hồ đập, phòng ngừa các tai biến bất thường về thiên tai. Bổ sung thêm các hồ, kênh, lạch nước mới tại các khu vực thấp trũng và chân núi Viên Nam để hỗ trợ điều hòa tiêu thoát nước.

- Bảo tồn, khai thác, phát huy giá trị lịch sử, văn hóa phía Tây Thủ đô; bổ sung nghiên cứu bảo tồn, khai thác không gian văn hóa, làng xóm lâu đời hai bên dòng sông Tích và các di tích lịch sử, tôn giáo... văn hóa làng xóm khu vực núi Ba Vì và Viên Nam.

d) Thiết kế đô thị:

- Phân vùng kiến trúc cảnh quan trong đô thị Hòa Lạc gồm 02 vùng chính là vùng phát triển đô thị (lõi đô thị), có quy mô diện tích khoảng: 7450,08 ha (chiếm 43,1%) và vùng vành đai xung quanh đô thị (là phần còn lại trong phạm vi nghiên cứu quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc), có quy mô diện tích khoảng: 9823,92 ha (chiếm khoảng 56,9%).

- Định hướng thiết kế đô thị là tôn trọng các yếu tố tự nhiên của khu vực để phát triển đô thị bền vững, giảm thiểu nguy cơ về lũ lụt khi hình thành đô thị, hạn chế tác động tiêu cực tới môi trường và ứng phó tốt với biến đổi khí hậu, hướng tới một đô thị hiện đại, đô thị xanh, tiết kiệm năng lượng.

- Phát triển cao tầng có kiểm soát ở một số khu vực trọng tâm, làm điểm nhấn đô thị, phát triển nhà thấp tầng ở các khu vực kề cận nguồn nước, nhà trung tầng các khu vực giáp núi. Phân bố tầng cao tại các khu vực trọng tâm theo nguyên tắc duy trì cảnh quan tự nhiên (đồi, núi, sông, suối), đảm bảo

cảnh quan nhân tạo không phá vỡ hình ảnh của cảnh quan tự nhiên (nhất là các tại các tuyến cho phép xây dựng cao tầng như đường Hồ Chí Minh, hai bên tuyến đường 21). Tại một số vị trí điểm nhấn có thể nghiên cứu xây dựng công trình có tầng cao đặc biệt khi được cấp thẩm quyền cho phép.

- Khu vực vành đai xanh xung quanh đô thị phát triển theo mô hình nông thôn mới.

- Trong quá trình triển khai lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết phải nghiên cứu tổ chức không gian các khu vực trung tâm, khu vực điểm nhấn, các cửa ngõ đô thị, các trục không gian chính phù hợp với định hướng của đồ án quy hoạch chung.

5. Định hướng phát triển hạ tầng kỹ thuật:

a) Về hệ thống giao thông:

- Giao thông đối ngoại:

+ Đường Hồ Chí Minh: Là tuyến giao thông đối ngoại của toàn thành phố Hà Nội và đô thị Hòa Lạc, đoạn qua thành phố Hà Nội còn đóng vai trò là đường vành đai 5 của Thủ đô Hà Nội, hành lang tuyến rộng 120 m.

+ Đường cao tốc Hòa Lạc - Hòa Bình: Là đường cao tốc kéo dài từ đại lộ Thăng Long đến thành phố Hòa Bình với hành lang tuyến rộng 120 m (có 6 làn xe).

+ Đường sắt nội vùng Hà Nội - Hòa Bình: Kết nối thành phố Hà Nội với thành phố Hòa Bình và đi theo hành lang đường cao tốc Hòa Lạc - Hòa Bình với điểm đầu tuyến nằm tại Đô thị Hòa Lạc. Tuyến đường sắt nội vùng Hà Nội - Hòa Bình sẽ được kết nối với tuyến đường sắt đô thị số 5 tại tổ hợp gồm ga đầu - cuối, đề pô tuyến đường sắt đô thị số 5, bến xe liên tỉnh phía Tây, điểm đầu cuối xe buýt.

+ Bố trí 04 bến xe khách liên tỉnh ở các cửa ngõ của đô thị Hòa Lạc và 01 bến xe tải, bao gồm cả điểm đầu - cuối xe buýt đô thị và kết nối với các tuyến đường sắt nội vùng.

- Giao thông đô thị:

+ Tuyến đường sắt đô thị số 5: Là tuyến hướng tâm đi trong hành lang đại lộ Thăng Long. Chiều dài tuyến qua đô thị Hòa Lạc khoảng 12,8 km và bố trí 05 nhà ga.

+ Tuyến đường sắt nối các đô thị vệ tinh Sơn Tây, Hòa Lạc, Xuân Mai: Là tuyến đường sắt đô thị đi trong đường trục chính đô thị (đường 21 hiện có). Chiều dài tuyến qua đô thị Hòa Lạc khoảng 15,5 km và bố trí 06 nhà ga.

+ Đường cao tốc: Đại lộ Thăng Long và đoạn kéo dài đến nút giao với đường Hồ Chí Minh, là đường cao tốc đô thị, có mặt cắt ngang rộng 120 - 140 m với 6 làn đường cao tốc, 6 làn đường gom hai bên.

+ Đường trục chính đô thị:

. Quốc lộ 21: Đoạn đường 21 đi qua đô thị Hòa Lạc được cải tạo mở rộng và là đường trục chính đô thị, mặt cắt ngang rộng 80 m, 14 làn xe trong đó có 4 làn đường gom.

. Đường Hồ Tây - Ba Vi: Là tuyến đường xây dựng mới, là đường bao phía Bắc đô thị Hòa Lạc có mặt cắt ngang rộng 60 m gồm 6 - 8 làn xe.

. Tuyến đường bao phía Đông và phía Nam: Có mặt cắt ngang rộng 50 m gồm 6 - 8 làn xe. Chiều dài tuyến trong khu vực nội thị khoảng 13,7 km.

+ Các tuyến đường trục chính đô thị và đường liên khu vực kết nối với đường cao tốc và đường trục chính đô thị (bằng các nút khác cốt), có mặt cắt ngang từ 30 - 50 m, 4 - 8 làn xe (tùy từng khu vực).

+ Ưu tiên dành quỹ đất đường giao thông để bố trí làn đường riêng cho phương tiện giao thông công cộng, mở rộng vỉa hè, dành làn đường cho đi bộ, xe đạp và trồng cây bóng mát. Bố trí tuyến "giao thông xanh" (có mặt cắt ngang 50 m) ưu tiên dành quỹ đất cho các phương tiện giao thông công cộng (bus, BRT, tramway...) kết nối khu đô thị đại học với các khu chức năng còn lại của đô thị Hòa Lạc và đảm bảo nhu cầu đi lại của sinh viên, cán bộ giảng dạy khi khả năng đáp ứng về nhà ở của khu đại học còn hạn chế.

- Giao thông công cộng: Là yêu cầu phát triển quan trọng của đô thị Hòa Lạc; trong đó khuyến khích các phương tiện sử dụng nhiên liệu sạch.

+ Đường sắt đô thị: Gồm tuyến đường sắt đô thị số 5 và tuyến đường sắt đô thị Sơn Tây - Hoà Lạc - Xuân Mai.

+ Mạng lưới xe buýt: Kết nối với các ga đường sắt đô thị, bến xe khách liên tỉnh, nội tỉnh thông qua các điểm trung chuyển đa phương tiện.

- Bãi đỗ xe:

+ Các công trình phải tự đảm bảo nhu cầu đỗ xe của bản thân (bao gồm nhu cầu đỗ xe thời gian ngắn, thời gian dài và qua đêm).

+ Các bãi đỗ xe công cộng: Bãi đỗ xe công cộng trong các khu ở: Bố trí trong thành phần đất đơn vị ở, phục vụ khách vắng lai và khu vực làng xóm hiện có. Khuyến khích xây dựng bãi đỗ xe nhiều tầng ở khu vực xây dựng mật độ cao để tiết kiệm đất đai cho các mục đích công cộng.

+ Trong quá trình lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết để cụ thể hóa quy hoạch chung được phê duyệt, cần căn cứ bản đồ đo đạc hiện trạng ở tỷ lệ lớn hơn để xem xét nghiên cứu cụ thể hướng tuyến của các tuyến giao thông đảm bảo tính khả thi và phù hợp với định hướng của quy hoạch chung.

b) Về chuẩn bị kỹ thuật:

- Cao độ nền và phòng, chống lũ:

+ Nâng cấp, cải tạo, nắn dòng, mở rộng lòng, nạo vét đáy đảm bảo chiều cao thoát nước của các tuyến thoát nước chính.

+ Duy trì các hồ, đầm hiện trạng; Bổ sung thêm hồ để điều hòa và giảm tải cho hệ thống sông, ngòi, mương thoát nước chính.

+ San, gạt nền khu vực đô thị và công nghiệp trên cơ sở tôn trọng tối đa địa hình tự nhiên và thuận lợi cho hệ thống thoát nước.

+ Duy trì vùng đất canh tác trũng thấp phía Tây sông Tích theo quy hoạch để bảo vệ đô thị Hòa Lạc trước tác động của lũ lụt trên sông Tích và lũ rừng ngang.

+ Các khu dân cư giáp sông Tích phần lớn có cao độ $\geq 10,5$ m, ít chịu tác động của ngập lụt (chỉ có một số ít khu vực thấp hơn sẽ dần được cải tạo). Duy trì vùng đất canh tác trũng thấp làm vùng chậm lũ cho sông Tích và các sông, suối khác.

+ Cao độ thiết kế trong quy hoạch chỉ mang tính định hướng, cao độ nền sẽ được xác định chính xác trong quá trình lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết được đề xuất cụ thể hóa cho phù hợp với điều kiện hiện trạng tự nhiên, quy hoạch và dự án được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Định hướng thoát nước:

+ Hướng thoát nước chính: Thoát vào hồ Đồng Mô thông qua sông Cò ở phía Tây Bắc và thoát ra sông Tích ở phía Đông (có 5 lưu vực).

. Lưu vực 1: Thoát ra sông Cò, lưu vực này nằm ngoài vùng phát triển đô thị nên tránh làm thay đổi địa hình tự nhiên, gìn giữ và phát triển rừng, duy trì, bảo đảm hành lang thoát lũ của các tuyến suối theo quy định tại Nghị định số 43/2015/NĐ-CP.

. Các lưu vực thoát nước còn lại thoát ra sông Tích: Duy trì tối đa hệ thống dòng chảy tự nhiên hiện có. Bảo đảm thoát nước với tần suất tính toán $P=10\%$ đối với lòng sông, suối, kênh mương. Bảo đảm hành lang thoát lũ của các tuyến sông, ngòi, suối với tần suất tính toán $P=1\%$. Tận dụng tối đa hệ thống hồ hiện có để triệt giảm lưu lượng trên các tuyến thoát nước, bổ sung

hồ điều hòa thoát nước cho các tuyến thoát nước có lưu lượng quá lớn để giảm quy mô công trình tiêu.

c) Về cấp nước:

- Nguồn cấp nước từ Nhà máy nước sông Đà.

- Mạng lưới đường ống:

+ Các tuyến ống truyền dẫn cơ bản tuân thủ Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô và Quy hoạch chuyên ngành cấp nước.

+ Mạng lưới cấp nước trong Khu ĐHQGHN và Khu CNC thực hiện quy hoạch được duyệt và đấu nối với bên ngoài.

- Hệ thống cấp nước khu vực ngoại thị trước mắt sẽ tận dụng tối đa hệ thống cấp nước theo quy hoạch nông thôn mới, lâu dài sẽ được hòa vào hệ thống chung.

d) Về thoát nước thải, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang:

- Thoát nước thải:

+ Hệ thống thoát nước thải trong khu vực nội thị là hệ thống thoát nước hỗn hợp.

+ Hệ thống thoát nước thải trong Khu ĐHQGHN và Khu CNC thực hiện theo các quy hoạch đã được phê duyệt với trạm xử lý nước thải riêng và khớp nối với mạng lưới chung của toàn đô thị.

+ Nước thải từ các khu vực dân cư hiện hữu là hệ thống thoát nước nửa riêng.

+ Hệ thống thoát nước thải cho các khu dân cư làng xóm ngoại thị, tùy thuộc vào điều kiện địa hình, quy mô và mật độ dân số là hệ thống thoát nước chung với nước mặt, nửa riêng hoặc riêng hoàn toàn và có thể đấu nối về trạm xử lý nước thải tập trung của đô thị nếu thuận lợi.

- Chất thải rắn:

+ 100% chất thải rắn được thu gom, phân loại tại nguồn.

+ Giảm lượng thải - tăng tái chế - tái sử dụng chất thải rắn. Chỉ chôn lấp chất thải rắn không thể tái chế, giảm nhu cầu đất dành cho xử lý chất thải rắn.

+ Chất thải rắn đô thị được phân loại tại nguồn và thu gom tập trung.

+ Chất thải rắn làng xóm ven đô, ngoại thành: Ưu tiên xử lý tại chỗ, sử dụng mô hình ủ phân tại chỗ, biogas, sản xuất kín VAC,... tận dụng chất thải phục vụ sản xuất nông nghiệp, năng lượng cho nhu cầu sinh hoạt.

+ Phần chất thải còn dư, tập trung về bãi trung chuyển cấp xã sau đó chuyển về khu xử lý chất thải rắn tập trung theo quy hoạch (Khu xử lý chất thải rắn Xuân Sơn).

+ Mỗi xã có 01 điểm trung chuyển chất thải rắn, quy mô từ 1000 - 2000 m²/điểm.

+ Chất thải rắn y tế phải được xử lý bằng lò đốt đạt tiêu chuẩn môi trường.

- Nghĩa trang:

+ Khu vực đô thị:

. Không bố trí nghĩa trang trong khu vực phát triển đô thị.

. Khoanh vùng, trồng cây xanh cách ly, từng bước đóng cửa các nghĩa trang hiện trạng nằm trong ranh giới phát triển đô thị. Các mộ khi di dời chuyển về các nghĩa trang nông thôn và nghĩa trang tập trung của thành phố.

. Xây dựng 3 nhà tang lễ cho đô thị Hòa Lạc, quy mô khoảng 1 ha/nhà tang lễ.

+ Khu vực ngoại thị: Tiếp tục dùng nghĩa trang cấp xã theo chuẩn nông thôn mới. Vị trí và quy mô cụ thể được xác định theo quy hoạch nông thôn mới (sau khi điều chỉnh phù hợp với Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc được phê duyệt).

+ Nghĩa trang tập trung:

. Sử dụng nghĩa trang tập trung của huyện Thạch Thất tại khu vực xã Yên Trung - huyện Thạch Thất cho đô thị Hòa Lạc theo định hướng Quy hoạch hệ thống nghĩa trang thành phố Hà Nội đã được phê duyệt.

. Khuyến khích người dân sử dụng hỏa táng và an táng tại nghĩa trang tập trung của thành phố. Phần đầu đạt tỷ lệ hỏa táng khoảng 60%, tới năm 2050 đạt 90%.

đ) Về cấp điện:

- Nguồn điện 220kv: Từ 01 trạm biến áp hiện có (trạm Xuân Mai) và 02 trạm xây mới, gồm trạm 220kv Hòa Lạc có công suất 3x250MVA nằm trong phạm vi đô thị Hòa Lạc, phía Đông Bắc khu đô thị và trạm 220kv Hòa Lạc 2 có công suất 2x250MVA nằm ngoài ranh giới, tiếp giáp phía Tây khu đô thị.

- Nguồn điện 110kv: Từ 01 trạm hiện có (trạm Thạch Thất) và 09 trạm xây mới.

- Các tuyến điện trong phạm vi nội thị đều đi ngầm, khu vực ngoại thị tùy thuộc tình hình cụ thể để bố trí hợp lý.

e) Về thông tin liên lạc:

- Nguồn cấp: Đô thị Hòa Lạc thuộc phạm vi phục vụ của tổng đài Host Hòa Lạc, hiện tại có dung lượng 6240 số, sẽ nâng dung lượng lên 20.000 số.

- Xây dựng 07 trạm vệ tinh, nâng dung lượng 03 trạm vệ tinh phân phối tín hiệu thông tin từ tổng đài Host Hòa Lạc đến các vùng tín hiệu khu vực.

g) Đánh giá môi trường chiến lược:

- Giảm thiểu ô nhiễm môi trường nước: Tạo hành lang bảo vệ sông, hồ, khơi thông hệ thống kênh mương và ao, hồ trong khu vực. Cấm mọi hình thức xả thải không qua xử lý trực tiếp ra nguồn.

- Giảm thiểu ô nhiễm môi trường không khí, tiếng ồn: Trồng cây xanh cách ly quanh khu vực bến xe, ga đường sắt, trạm xử lý nước thải, khu xử lý tập trung chất thải rắn, nghĩa trang, các khu công nghiệp tập trung và những đoạn giao thông chính đi qua đô thị.

- Giảm thiểu ô nhiễm môi trường đất: Sử dụng đất hợp lý, phân đợt đầu tư, khi chưa có kế hoạch phát triển cần khai thác tiếp tục diện tích đất lúa.

- Giảm thiểu ảnh hưởng tai biến môi trường: Nâng cấp hệ thống hồ chứa và hệ thống kênh dẫn nối hệ thống hồ với sông Tích.

- Thiết lập hệ thống quan trắc giám sát môi trường.

h) Các chương trình ưu tiên đầu tư:

- Giai đoạn đến năm 2025:

+ Triển khai theo quy hoạch 2 dự án trọng tâm của đô thị Hòa Lạc là khu CNC Hòa Lạc và khu ĐHQGHN, đặc biệt là hệ thống hạ tầng của 2 dự án này, làm tiền đề thúc đẩy các dự án phát triển đô thị khác.

+ Kêu gọi các dự án đầu tư phát triển đô thị mà trước hết là các dự án thành phần trong khu CNC Hòa Lạc và khu ĐHQGHN. Song song với việc xây dựng cơ chế chính sách khuyến khích và ưu đãi đầu tư cho các dự án đầu tư xây dựng tại đô thị Hòa Lạc.

+ Từng bước xây dựng khu đô thị sinh thái và khu đô thị Phú Cát - Hòa Thạch phù hợp tiến độ đầu tư khu CNC Hòa Lạc và khu ĐHQGHN để sẵn sàng đáp ứng nhu cầu nhà ở cho người lao động, sinh viên, học sinh trong các dự án này.

+ Triển khai các dự án chuyển đổi chức năng sử dụng đất quốc phòng, ưu tiên khu vực lõi trung tâm đô thị, các khu vực khác khuyến khích phát triển các dự án đầu tư xây dựng khu nhà ở, công trình dịch vụ công cộng, du lịch sinh thái để tạo hấp dẫn cho đô thị.

+ Triển khai các dự án tái định cư theo quy hoạch.

+ Từng bước xây dựng hoàn thiện hệ thống hạ tầng khung để thu hút đầu tư vào đô thị Hòa Lạc. Ưu tiên xây dựng tuyến đường vành đai 1, tuyến cao tốc Hà Nội - Hòa Bình, mở rộng tuyến đường 21 (đoạn qua đô thị Hòa Lạc). Phát triển giao thông công cộng và các tiện ích đô thị tại khu vực lõi trung tâm.

+ Xác định hành lang bảo vệ sông, hồ (từng bước thiết lập hành lang xanh sinh thái của đô thị theo các dự án đầu tư).

+ Lập kế hoạch chuyển đổi lao động, việc làm, hỗ trợ đào tạo nghề, kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng phục vụ cho đô thị, xây dựng lộ trình ứng dụng khoa học kỹ thuật trong nông nghiệp, hướng tới tạo dựng vành đai nông nghiệp an toàn, chất lượng cao xung quanh đô thị. Rà soát, đề xuất điều chỉnh quy hoạch nông thôn.

- Giai đoạn đến năm 2030 và những năm tiếp theo:

+ Phát triển Khu CNC Hòa Lạc và Khu ĐHQGHN đúng theo định hướng quy hoạch được duyệt.

+ Hoàn thiện hệ thống giao thông đường bộ, đường sắt theo thực tiễn phát triển của đô thị Hòa Lạc.

+ Phát triển các khu đô thị theo định hướng quy hoạch chung.

- Nguồn lực thực hiện:

+ Tập trung phát triển Khu CNC và Khu ĐHQGHN, cũng như khuyến khích các doanh nghiệp, các nhà đầu tư tập trung nguồn lực vào đô thị Hòa Lạc.

+ Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội chỉ đạo triển khai Chương trình phát triển đô thị dưới sự giám sát của Bộ Xây dựng và Văn phòng Chính phủ.

+ Lựa chọn chủ đầu tư có tiềm lực kinh tế, có tầm nhìn dài hạn, có ý tưởng tốt và có độ tin cậy cao ngay từ giai đoạn đầu một cách tập trung, tránh dàn trải.

+ Phân kỳ đầu tư, tập trung xây dựng khu đại học, các trung tâm nghiên cứu, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp trong các lĩnh vực then chốt.

+ Ưu đãi các doanh nghiệp về thủ tục, đất đai, tài chính,...

+ Huy động vốn từ nhiều nguồn trong và ngoài nước với nhiều hình thức (BOT, BT, BTO, PPP).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Bộ Xây dựng:

- Kiểm tra, xác nhận hồ sơ đề án phù hợp với Quyết định này.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tổ chức công bố công khai, lưu trữ hồ sơ đề án theo quy định.

- Kiểm tra việc thực hiện đề án Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc được duyệt, Quy định quản lý theo đề án Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội:

- Công bố, công khai hồ sơ Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc, thành phố Hà Nội đến năm 2030, tỷ lệ 1/10.000 sau khi được phê duyệt, đồng thời lưu trữ hồ sơ đồ án theo quy định;

- Tổ chức lập và phê duyệt các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị, quy hoạch xây dựng các khu dân cư đô thị hóa, quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc, rà soát, đề xuất điều chỉnh quy hoạch nông thôn, lập hồ sơ cắm mốc giới các tuyến đường bao quanh khu vực phát triển đô thị... theo thẩm quyền, theo Quy hoạch chung được duyệt phù hợp với Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc và các quy định pháp luật để quản lý đầu tư xây dựng và phát triển đô thị.

- Phối hợp với Bộ Quốc phòng và các Bộ, ngành liên quan trong quá trình triển khai quy hoạch, đầu tư xây dựng và giải phóng mặt bằng, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật hiện hành và các yêu cầu về Quốc phòng - An ninh.

- Thống nhất với Bộ Quốc phòng về đất quốc phòng liên quan đến quy hoạch, đảm bảo nguyên tắc:

+ Tuân thủ Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và các quy định pháp luật, đảm bảo cho nhiệm vụ quân sự, quốc phòng và phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích công cộng;

+ Hạn chế thấp nhất ảnh hưởng đến nhiệm vụ quân sự, quốc phòng và việc di chuyển các đơn vị quân đội;

+ Về việc các đơn vị quân đội, công trình quốc phòng phải di chuyển và những nội dung có liên quan. Việc di chuyển phải đảm bảo nguyên tắc không ảnh hưởng đến thực hiện nhiệm vụ của đơn vị quân đội; vị trí di chuyển đến phải đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, sử dụng ổn định, lâu dài; đảm bảo kinh phí cho việc di chuyển theo đúng quy trình, quy định pháp luật.

+ Quy mô, diện tích, địa điểm đất an ninh quốc phòng và từng đơn vị quốc phòng sẽ được tiếp tục rà soát, cụ thể hóa theo hồ sơ của từng đơn vị quốc phòng theo quy định. Trước mắt, dựa trên nguyên tắc tương đương với quy mô, diện tích đất an ninh quốc phòng và từng đơn vị quốc phòng đang quản lý, sử dụng hợp pháp, không có tranh chấp khiếu kiện. Ưu tiên di chuyển, chuyển đổi chức năng các đơn vị đóng quân có các yếu tố diễn tập, kho tàng, vũ khí đạn dược... có ảnh hưởng tới an toàn, phòng chống cháy nổ, môi trường đô thị.

+ Trong quá trình triển khai lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, dự án đầu tư: Các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Quốc phòng các nội dung quản lý cần thiết để đảm bảo tính khả thi, không để phát sinh những vấn đề phức tạp trong quá trình lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, dự án đầu tư,... cụ thể hóa Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc và các quy hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt có liên quan.

- Chủ trì xây dựng cơ chế chính sách thực hiện quy hoạch theo tiến độ và trình tự ưu tiên.

- Chỉ đạo lập kế hoạch, chương trình cải tạo chỉnh trang đô thị, chương trình phát triển đô thị, kế hoạch đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng xã hội - kỹ thuật, quản lý chặt chẽ các quỹ đất dự kiến để phát triển các công trình, các khu chức năng quan trọng của đô thị theo đúng quy hoạch.

- Rà soát kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp để điều chỉnh phù hợp với Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc được phê duyệt.

- Rà soát, phân loại các dự án đã được phê duyệt trước đây để có giải pháp thực hiện phù hợp định hướng Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc được phê duyệt.

3. Giao các bộ, ngành liên quan:

Chỉ đạo các cơ quan chức năng, đơn vị trực thuộc triển khai rà soát, thực hiện các nội dung liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý phù hợp với Quy hoạch chung đô thị Hòa Lạc, thành phố Hà Nội đến năm 2030, tỷ lệ 1/10.000 được phê duyệt.

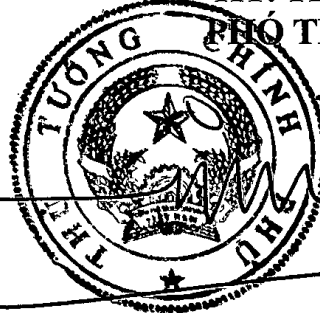
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Quốc phòng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Công Thương;
- Thành ủy, HĐND, UBND thành phố Hà Nội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, NN, KGVX, NC, PL, QHĐP;
- Lưu: VT, CN (3). Tuần 12

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trịnh Đình Dũng